

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày: 12-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hồng Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Rết

2. Bà Đỗ Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Khương Hoài Thương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 07/01/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 29/3/2022 đối với bị cáo:

Ngô Thị U, sinh ngày 01/01/1960; nơi sinh: G - Kiên Giang.

Nơi cư trú: Tổ 02, ấp H, xã Tân Khánh H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ 02, ấp H, xã Tân Khánh H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Phạm Thị H2; có chồng và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không có án tích và bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 07/01/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Bị cáo Ngô Thị U khai nhận: Ngày 01/8/2021, bị cáo liên hệ qua điện thoại với M để thỏa thuận mua thuốc lá điều nhãn hiệu HERO với giá 14.500 đồng/bao, nhãn hiệu RAM, MESSI với giá 5.500 đồng/bao với mục đích đem về bán lại kiếm lời thì được M đồng ý. Cả hai thống nhất khoảng 3 giờ ngày 02/8/2021 thì M sẽ cho người đem thuốc lá từ Campuchia mang đến bờ kênh Vĩnh Tế thuộc khu vực ấp H, xã Tân Khánh H, huyện G, tỉnh Kiên Giang để bị cáo đến nhận. Đến khoảng 4 giờ cùng ngày bị cáo bơi xuồng đến địa điểm nhận thuốc như đã hẹn, trong lúc đang vận chuyển số thuốc lá ngoại nhập lậu từ xuồng lên bờ Kênh Vĩnh

Tế định cất dấu thì bị lực lượng tuần tra Đồn Biên phòng cửa khẩu G phát hiện bắt quả tang cùng tang vật gồm 1.300 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu HERO, 470 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu RAM và 30 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu MESSI. Đến ngày 20/9/2021, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Bút lục 01, 06, 10, 31, 68, các bút lục từ 71-85).

Về vật chứng vụ án thu giữ:

- 1.300 (một nghìn ba trăm) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu HERO;
- 470 (bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu RAM;
- 30 (ba mươi) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu MESSI;
- 01 (một) xuồng gỗ màu xanh, có kích thước dài 5,4 mét, nơi rộng nhất 0,9 mét, xuồng cũ đã qua sử dụng;
- 01 (một) mái chèo (dầm) gỗ dài 1,65 mét, đã cũ và qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, MODEL: V6216, màu đen, bàn phím số, lắp 01 sim số 0349219228, không rõ số IMEI, điện thoại cũ và đã qua sử dụng (Bút lục 68, 70).

Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng - Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSGT ngày 06/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang; Truy tố bị cáo Ngô Thị U về tội “buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. ...

...

b) Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang tiếp tục giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thị U với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy thuốc lá ngoại gồm:

- 1.300 (một nghìn ba trăm) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu HERO;
- 470 (bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu RAM;
- 30 (ba mươi) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu MESSI;
- 01 sim số 0349219228

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) xuống gỗ màu xanh, có kích thước dài 5,4 mét, nơi rộng nhất 0,9 mét, xuống cũ đã qua sử dụng;
 - 01 (một) mái chèo (dầm) gỗ dài 1,65 mét, đã cũ và qua sử dụng;
 - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, MODEL: V6216, màu đen, bàn phím số không rõ số IMEI, điện thoại cũ và đã qua sử dụng (Bút lục 68, 70).
 - Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.
- Bị cáo Ngô Thị U có lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ vì bị cáo đã biết tội lỗi và cam kết không còn phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Ngô Thị U hoàn toàn nhận thức được hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung bị can tại Cơ quan Điều tra.

Như vậy, bị cáo Ngô Thị U có hành vi mua lại số thuốc lá của đối tượng tên M ở Campuchia với mục đích bán lại kiếm lời và số lượng bao thuốc lá bị bắt quả tang khi đang dùng xuống chở hàng về là 1.800 bao gồm: thuốc lá nhãn hiệu HERO số lượng 1.300 bao; Nhãn hiệu RAM số lượng 470 bao và nhãn hiệu MESSI 30 bao. Hành vi trên đã vi phạm pháp luật hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngô Thị U hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình; phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 để kết tội và xử lý các vấn đề có liên quan đối với bị cáo Ngô Thị U là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng chính sách pháp luật.

[4] Xét về tình tiết định khung hình phạt: không

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố bị can Ngô Thị U đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong vụ án này, xét thấy bị cáo Ngô Thị U thực hiện hành vi nghiêm trọng; có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước và còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương nhất là trong điều kiện tình hình buôn bán hàng cấm trên địa bàn huyện G thời gian qua diễn biến phức tạp. Qua thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo thật nghiêm minh; cách ly ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, khi mãn hạn tù trở về từ bỏ con đường phạm tội.

[6] Xét về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa xét thấy bị cáo Ngô Thị U nghề nghiệp lao động tự do; thu nhập thấp và không ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 1.300 (một nghìn ba trăm) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu HERO;
- 470 (bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu RAM;
- 30 (ba mươi) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu MESSI;

Là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

-01 sim số 0349219228 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là:

- 01 (một) xuống gỗ màu xanh, có kích thước dài 5,4 mét, nơi rộng nhất 0,9 mét, xuống cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) mái chèo (dầm) gỗ dài 1,65 mét, đã cũ và qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, MODEL: V6216, màu đen, bàn phím số, lắp 01 sim số 0349219228, không rõ số IMEI, điện thoại cũ và đã qua sử dụng (Bút lục 68, 70).

Là phương tiện do bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị U phạm tội “buôn bán hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Thị U 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật

Tổ tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy vật chứng bao gồm:
- 1.300 (một nghìn ba trăm) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu HERO;
- 470 (bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu RAM;
- 30 (ba mươi) bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu MESSI;
- 01 sim số 0349219228
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:
- 01 (một) xuồng gỗ màu xanh, có kích thước dài 5,4 mét, nơi rộng nhất 0,9 mét, xuồng cũ đã qua sử dụng;
- 01 (một) mái chèo (dầm) gỗ dài 1,65 mét, đã cũ và qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, MODEL: V6216, màu đen, bàn phím số, , không rõ số IMEI, điện thoại cũ và đã qua sử dụng (Bút lục 68, 70).

Vật chứng hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thị U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THA dân sự huyện G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hồng Phong